BỘ TƯ PHÁP	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1192/QĐ-BTP	*Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về việc đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Công văn số 5783/BTC-QLCS ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Bộ Tài chính về việc thực hiện kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị thuộc của Bộ Tư pháp.

Điều 2: Giao Cục Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục Thi hành án dân sự chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị dự toán và Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Bộ Tài chính;
- Cổng TT điện tử BTP;
- Lưu: VT, Cục KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Mai Lương Khôi

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
KIỂM TRA CHUYÊN ĐỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG TẠI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ TƯ PHÁP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1192../QĐ-BTP ngày 28../6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Thực hiện Luật Quản lý sử dụng tài sản công; Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về việc đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Bộ Tư pháp ban hành kế hoạch kiểm tra chuyên đề công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xem xét, đánh giá việc quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, đơn vị; việc khai thác, sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; phát hiện những bất cập, sai sót, vi phạm trong việc quản lý, sử dụng tài sản công để kịp thời chấn chỉnh, xử lý, khắc phục.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc tổ chức thực hiện, áp dụng pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, đơn vị.

- Phát hiện các quy định còn thiếu, vướng mắc hoặc chưa phù hợp với thực tiễn để kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới để hoàn thiện quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra phải bảo đảm đúng pháp luật, chính xác, khách quan, công khai; không gây cản trở, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đối tượng được kiểm tra.

- Hoạt động kiểm tra phải bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan, không trùng lặp với hoạt động thanh tra, kiểm tra khác đối với một đơn vị trong cùng thời gian.

- Kết hợp giữa việc tự kiểm tra của đối tượng được kiểm tra với việc kiểm tra của cơ quan, người có thẩm quyền.

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA, NỘI DUNG KIỂM TRA, THỜI GIAN DỰ KIẾN KIỂM TRA, THỜI KỲ KIỂM TRA, HÌNH THỨC BÁO CÁO

1. Đơn vị đơn vị kiểm tra, đơn vị được kiểm tra

1.1. Cục Kế hoạch - Tài chính chủ trì kiểm tra:

- Các đơn vị dự toán thuộc Bộ:

+ Văn phòng Bộ

+ Tổng cục Thi hành án dân sự

+ Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm, bao gồm: Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hà Nội, Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Đà Nẵng

+ Cục Công tác phía Nam

+ Trường Đại học Luật Hà Nội, bao gồm: phân hiệu tại tỉnh Đắk Lắk

+ Học viện Tư pháp, bao gồm: cơ sở tại thành phố Hồ Chí Minh

+ Trường Cao đẳng Luật miền Bắc

+ Trường Cao đẳng Luật miền Trung

+ Trường Cao đẳng Luật miền Nam

- Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Bắc Giang, Hải Dương, Đồng Nai

1.2. Tổng cục Thi hành án dân sự chủ trì kiểm tra:

Cục Thi hành án dân sự các tỉnh: Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Lào Cai, Tuyên Quang, Phú Thọ, Gia Lai, Kon Tum, Bình Thuận, Thừa Thiên Huế, Thái Bình, Bình Định, Khánh Hòa, Đắk Nông

1.3. Các đơn dự toán còn lại:

Tự tổ chức kiểm tra, rà soát công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị và các đơn vị cấp dưới trực thuộc, tổng hợp báo cáo kết quả về Bộ (qua Cục Kế hoạch - Tài chính) theo mẫu kèm theo Kế hoạch này, bao gồm:

- Các đơn vị dự toán thuộc Bộ: Cục Trợ giúp pháp lý; Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật; Cục Bổ trợ Tư pháp; Cục Công nghệ thông tin; Cục Bồi thường nhà nước; Viện Chiến lược và Khoa học pháp lý; Báo pháp luật Việt Nam; Nhà xuất bản Tư pháp, Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia, Tạp chí dân chủ và pháp luật

- Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố: Nam Định, Hà Nam, Hưng Yên, Kiên Giang, Bắc Ninh, Bà Rịa-Vũng Tàu, Phú Yên, Lạng Sơn, Hà Giang, Đắk Lắk, Cần Thơ, Tiền Giang, An Giang, Sóc Trăng, Bắc Giang, Vĩnh Phúc,

Bình Dương, Bình Phước, Quảng Nam, Thái Nguyên, Bắc Kạn, Cao Bằng, Sơn La, Điện Biên, Lai Châu, Lâm Đồng, Gia Lai, Yên Bái, Hoà Bình, Quảng Ninh, Tây Ninh, Bạc Liêu, Hậu Giang, Long An, Bến Tre, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Cà Mau, Trà Vinh, Hà Tĩnh

2. Nội dung kiểm tra

Kiểm tra việc thi hành, áp dụng các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, cụ thể như sau:

a) Việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Việc chuyển hình thức sử dụng đất của đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định tại Luật Đất đai năm 2013.

c) Việc sử dụng tài sản công tại cơ quan, đơn vị:

- Sự phù hợp của hiện trạng sử dụng tài sản với mục đích được giao, đầu tư xây dựng, mua sắm.

- Việc tuân thủ quy định của pháp luật về sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết, gồm:

- Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê tài sản; lựa chọn đối tác liên doanh, liên kết;

- Xác định giá cho thuê tài sản công;

- Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính khi sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết;

- Việc rà soát, xử lý chuyển tiếp các trường hợp sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết trước ngày Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có hiệu lực thi hành;

- Việc tuân thủ quy định của pháp luật về kê khai, báo cáo để đăng nhập thông tin về tài sản công vào Phần mềm Quản lý, sử dụng tài sản công;

- Việc hạch toán, kế toán tài sản công;

- Việc hoàn thiện hồ sơ pháp lý của tài sản công là đất đai.

3. Thời gian thực hiện kiểm tra: trong năm 2023 (đối với đơn vị chưa được kiểm tra hiện trạng để lập phương án sắp xếp, xử lý nhà, đất, Bộ thực hiện kiểm tra chuyên đề về tài sản công kết hợp việc kiểm tra hiện trạng).

4. Thời kỳ kiểm tra: từ ngày 01/01/2018 (ngày Luật Quản lý, sử dụng tài sản công có hiệu lực thi hành) đến hết ngày 31/5/2023.

5. Sản phẩm: biên bản kiểm tra, báo cáo.

Các đơn vị được kiểm tra xây dựng báo cáo gửi đoàn kiểm tra; các đơn vị tự thực hiện việc kiểm tra nêu tại mục 1.3 xây dựng báo cáo gửi về Bộ (Cục Kế hoạch - Tài chính) theo mẫu gửi kèm Kế hoạch này.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, cơ quan được giao nhiệm vụ kiểm tra có trách nhiệm:

1. Xác định cụ thể hành vi vi phạm, tính chất vi phạm để xử lý trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cá nhân vi phạm và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra vi phạm (nếu có) theo thẩm quyền và quy định của pháp luật hoặc chuyển hồ sơ cho các cơ quan có thẩm quyền để xem xét, xử lý theo quy định.

2. Báo cáo cấp có thẩm quyền các biện pháp để kịp thời chấn chỉnh công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, đơn vị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Bộ triển khai các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này.

2. Cục Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Bộ để xem xét, xử lý.

3. Giao Cục Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục Thi hành án dân sự thành lập các đoàn kiểm tra triển khai Kế hoạch này.

4. Thanh tra Bộ đưa vào kế hoạch thanh tra hàng năm và tổ chức thanh tra đối với các trường hợp có nguy cơ xảy ra sai phạm; thanh tra đột xuất đối với các trường hợp có đơn thư tố cáo, phản ánh, kiến nghị có cơ sở hoặc được dư luận xã hội quan tâm.

5. Kinh phí triển khai Kế hoạch được thực hiện theo quy định tài chính hiện hành./.

BỘ TƯ PHÁP	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục

TỔNG HỢP, BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã thực hiện kiểm tra: .... đơn vị. Trong đó:

- Cơ quan nhà nước: .... đơn vị.
- Đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính: .... đơn vị.
- Đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự chủ tài chính: .... đơn vị.

2. Số cơ quan, đơn vị đã ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công: .... đơn vị.

3. Số đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính chưa thực hiện chuyển hình thức sử dụng đất theo Luật Đất đai năm 2013: ..... đơn vị.

4. Số cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản công không đúng mục đích được giao, đầu tư xây dựng, mua sắm: ..... đơn vị. Các vi phạm gồm:

- Cho mượn: .... đơn vị.
- Bố trí làm nhà ở: .... đơn vị.
- Sử dụng vào mục đích khác: .... đơn vị.
- Bỏ trống không sử dụng: ..... đơn vị.
- Hành vi vi phạm khác: ..... đơn vị.

(Trường hợp cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết thì xác định là sử dụng tài sản công không đúng mục đích và thống kê vào mục "sử dụng vào mục đích khác").

5. Số đơn vị, tổ chức sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết: ..... đơn vị.

6. Số đơn vị, tổ chức vi phạm trong việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết: ..... đơn vị. Các hành vi vi phạm gồm:

- Sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết khi chưa có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt: .... đơn vị.
- Vi phạm trong lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê tài sản; lựa chọn đối tác liên doanh, liên kết: .... đơn vị.
- Vi phạm trong xác định giá cho thuê tài sản công; xác định giá trị tài sản để đưa vào liên doanh, liên kết: .... đơn vị.
- Không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính khi sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết: .... đơn vị.
- Vi phạm khác: .... đơn vị.

7. Số cơ quan, đơn vị vi phạm trong việc kê khai, báo cáo để đăng nhập thông tin về tài sản công vào Phần mềm Quản lý, sử dụng tài sản công: ..... đơn vị. Các hành vi vi phạm gồm:

- Không kê khai đăng nhập theo thời hạn quy định: …. đơn vị.
- Thông tin đăng nhập không chính xác: …. đơn vị.
- Vi phạm khác: .... đơn vị.

8. Số cơ quan, đơn vị vi phạm trong việc hạch toán, kế toán tài sản: ..... đơn vị.

9. Kết quả xử lý/kiến nghị xử lý vi phạm *(Thống kê số lượng các tập thể, cá nhân bị xử lý hoặc kiến nghị xử lý chia theo từng hình thức xử lý cụ thể).*

10. Biện pháp chấn chỉnh đã kiến nghị với cơ quan, người có thẩm quyền.

11. Kiến nghị sửa đổi chính sách và công tác quản lý nhà nước (nếu có).

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ QUYẾT ĐỊNH 1192/QĐ-BTP ngày 28/6/2023

STT	TÊN ĐƠN VỊ
1	Văn phòng Bộ
2	Tổng cục Thi hành án dân sự
3	Cục Kiểm tra văn bản QPPL
4	Cục Con nuôi
5	Thanh tra Bộ
6	Cục Bồi thường nhà nước
7	Trung tâm lý lịch Tư pháp quốc gia
8	Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực
9	Tạp chí Dân chủ pháp luật
10	Cục Trợ giúp pháp lý
11	Viện Khoa học pháp lý
12	Cục Bổ trợ Tư pháp
13	Cục Đăng ký quốc gia GDBĐ
14	Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi THPL
15	Cục Công nghệ thông tin
16	Học viện Tư pháp
17	Đại học luật Hà Nội
18	Trường Cao đẳng luật miền Bắc
19	Trường Cao đẳng luật miền Nam
20	Trường Cao đẳng luật miền Trung
21	Cục Công tác phía Nam
22	Nhà Xuất bản Tư pháp
23	Báo Pháp luật Việt Nam
24	Cục Kế hoạch - Tài chính
24	Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang
25	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
26	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang
25	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn
27	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu
28	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh
29	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre
26	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định
30	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương
31	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước
32	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận
27	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau

67	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thành phố Hồ Chí Minh
68	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh
39	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang
69	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long
70	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc
71	Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái